

# TÓM TẮT ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CN03306

## ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG THỨC ĂN (FEED QUALITY EVALUATION)

### 1. Thông tin về học phần (HP)

Tên HP: Đánh giá chất lượng thức ăn (CN03306)

Số tín chỉ: 2 (Lý thuyết: 1,5 – Thực hành: 0,5 – Tự học: 6,0)

Ngành đào tạo: Chăn nuôi (Chuyên ngành 1: Chăn nuôi – Thú y, Chuyên ngành 2: Dinh dưỡng và công nghệ thức ăn chăn nuôi)

### 2. Kết quả học tập mong đợi (KQHTMĐ)

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CDR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Phân tích ảnh hưởng của chất lượng thức ăn đến sức khỏe vật nuôi và an toàn vệ sinh thực phẩm	<b>CDR 2: Phân tích</b> các yếu tố tác động đến sản xuất giống, dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe vật nuôi
K2	Đánh giá hiệu quả kiểm soát chất lượng thức ăn với sức khỏe vật nuôi và hiệu quả chăn nuôi	<b>CDR3: Đánh giá</b> hiệu quả sản xuất giống, dinh dưỡng, chăm sóc vật nuôi
Kỹ năng		
K3	Sử dụng thành thạo đa phương tiện để thuyết trình các vấn đề liên quan đến kiểm soát chất lượng TACN đến chăn nuôi	<b>CDR 7: Giao tiếp</b> hiệu quả bằng đa phương tiện, thích nghi với môi trường đa văn hóa; đạt chuẩn tiếng Anh theo qui định của Bộ GD&ĐT.
K4	Kiểm soát chất lượng thức ăn chăn nuôi thông qua các hệ thống phân tích	<b>CDR 9: Ứng dụng</b> kỹ thuật, công nghệ và các mô hình phù hợp vào sản xuất chăn nuôi bền vững
Thái độ và phẩm chất đạo đức		
K5	Có ý thức và trách nhiệm nghề nghiệp trong kiểm soát chất lượng thức ăn chăn nuôi và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.	<b>CDR 13: Thể hiện trách nhiệm</b> bảo vệ môi trường, sức khỏe cộng đồng và tôn trọng phúc lợi động vật

### 3. Nội dung học phần

Chương 1: Mở đầu

Chương 2: Hệ thống thiết bị phân tích thức ăn chăn nuôi

Chương 3: Kiểm soát chất lượng thức ăn chăn nuôi công nghiệp

Chương 4: Xây dựng phòng kiểm tra chất lượng sản phẩm nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi

Chương 5: Một số quy định về đăng ký, quản lý và kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi

#### **4. Phương pháp học tập**

- Sinh viên tự đọc giáo trình, tài liệu tham khảo,
- Tham gia thảo luận, trao đổi trên lớp
- Tìm tài liệu, thảo luận, thực hành
- E-learning, MS Team: học, thảo luận trực tuyến;

#### **5. Phương pháp đánh giá**

- Thang điểm: 10
- Điểm trung bình của HP: là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric
  - + Tham dự lớp: 10%
  - + Kiểm tra giữa kỳ: 30%
  - + Điểm thi cuối kì: 60%

#### **6. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Chuyên cần: SV tham dự ít nhất 75% số tiết lý thuyết của học phần và tham gia các hoạt động trên lớp (thảo luận trên lớp và trên e-learning...).
- Thực hành: Sinh viên phải tham dự tất cả các nội dung thực hành
- Hoàn thành bài kiểm tra giữa kỳ và bài thi cuối kỳ.

#### **7. Giảng viên phụ trách**

**Họ và tên: Lê Việt Phương**

Học hàm, học vị: TS.

Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Điện thoại liên hệ: 0984217707

Email: [lvphuong@vnua.edu.vn](mailto:lvphuong@vnua.edu.vn)

Trang web: <https://www.vnua.edu.vn/>

**Họ và tên: Đặng Thúy Nhung**

Học hàm, học vị: PGS.TS.

Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Điện thoại liên hệ: 0357 269 829

Email: [dtnhung@vnua.edu.vn](mailto:dtnhung@vnua.edu.vn)

Trang web: <https://www.vnua.edu.vn/>

Cách liên lạc với giảng viên: Email, điện thoại và elearning